BÁO BÀI – LỚP 11A – KHTN

Tuần: 2 - Từ ngày 25/08/2025 đến ngày 29/08/2025

GVCN: Phan Thị Hải Yến

Thứ - Ngày	Tiết *(Thời gian học)*	Môn	Nội dung học tập	Đồ dùng học tập hay nội dung HS cần chuẩn bị *(nếu có)*	Ghi chú *(nếu có)*
Thứ Hai (25/8)	**1** *(07:40 – 08:20)*	**Sinh hoạt**	Sinh hoạt tuần 2		
	2 *(08:25 – 09:05)*	**GDTC**	HS tự học	- Đồng phục thể dục - Giày thể thao, bình nước cá nhân	
	3 *(09:10 – 09:50)*	**GDTC**			
	09:50 – 10:10	*Ra chơi*			
	4 *(10:10 – 10:50)*	**Tiếng Anh**	Unit 1_Writing & Grammar Focus - The Present Simple Passive: #1-6 p.12-13	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	5 *(10:55 – 11:35)*	**Tiếng Anh**			
	11:35 – 13:30	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*			
	6 *(13:30 – 14:10)*	**Sinh học**	Bài 1: Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	7 *(14:15 – 14:55)*	**Sinh học**			
	14:55 – 15:15	*Ra chơi*			
	8 *(15:15 - 15:55)*	**Lịch sử**	Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	9 *(16:00- 16:40)*	**Lịch sử**			

Thứ Ba (26/8)	**1** *(07:40 – 08:20)*	**Ngữ Văn**	Bài 1: Câu chuyện và điểm nhìn trong truyện kể Tri thức đọc hiểu	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	2 *(08:25 – 09:05)*	**Ngữ Văn**			
	3 *(09:10 – 09:50)*	**Tiếng Anh**	Unit 1_Listening: #1-10 p.16-17	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	09:50 – 10:10	*Ra chơi*			
	4 *(10:10 – 10:50)*	**Tiếng Anh**	Unit 1_Listening: #1-10 p.16-17 (Cont.)	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	5 *(10:55 – 11:35)*	**Hoá học**	Bài 1. Khái niệm về cân bằng hoá học	Vở, dụng cụ học tập	
	11:35 – 13:30	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*			
	6 *(13:30 – 14:10)*	**Toán**	Luyện tập bài Góc lượng Giác	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	7 *(14:15 – 14:55)*	**Hướng nghiệp**	Cơ sở khoa học của sự phù hợp nghề	Đồ dùng học tập (viết, bút màu, kéo), giấy	
	14:55 – 15:15	*Ra chơi*			
	8 *(15:15 - 15:55)*	**Đại sứ**	HS tự sinh hoạt		
	9 *(16:00- 16:40)*	**Đại sứ**			
Thứ Tư (27/8)	**1** *(07:40 – 08:20)*	**Sinh học**	Bài 1: Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng (tt)	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	2 *(08:25 – 09:05)*	**Tự học/ Ôn tập**	HS tự học		
	3 *(09:10 – 09:50)*	**Tiếng Anh (NN)**	Unit 1_Writing: #7-11 p.14-15	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	09:50 – 10:10	*Ra chơi*			
	4 *(10:10 – 10:50)*	**Tiếng Anh (NN)**	IELTS Sample Speaking 1	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	

	5 *(10:55 – 11:35)*	**Tiếng Anh (NN)**			
	11:35 – 13:30	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*			
	6 *(13:30 – 14:10)*	**Toán**	Luyện tập bài Giá trị lượng giác của một góc lượng giác Bài 1. Điểm, đường thẳng và mặt phẳng trong không gian	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	7 *(14:15 – 14:55)*	**Toán**			
	14:55 – 15:15	*Ra chơi*			
	8 *(15:15 - 15:55)*	**CNKT**	Làm quen với bảng tính	HS học tại phòng ICT	
	9 *(16:00- 16:40)*	**CNKT**			
Thứ Năm (28/8)	**1** *(07:40 – 08:20)*	**Ngữ Văn**	Đọc: Vợ nhặt Đọc: Chí Phèo	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	2 *(08:25 – 09:05)*	**Ngữ Văn**			
	3 *(09:10 – 09:50)*	**Ngữ Văn**			
	09:50 – 10:10	*Ra chơi*			
	4 *(10:10 – 10:50)*	**Hoá học**	Bài 1. Khái niệm về cân bằng hoá học (tt)	Vở, dụng cụ học tập	
	5 *(10:55 – 11:35)*	**Hoá học**			
	11:35 – 13:30	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*			
	6 *(13:30 – 14:10)*	**Toán**	Bài 1. Điểm, đường thẳng và mặt phẳng trong không gian (tt)	SGK, vở ghi, đồ dùng học tập	
	7 *(14:15 – 14:55)*	**Tiếng Anh (NN)**	IELTS Sample Speaking 1 (Cont.)	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	14:55 – 15:15	*Ra chơi*			

	8 *(15:15 - 15:55)*	**Tiếng Anh (NN)**	Unit 1_Listening: #11-13 p.18		
	9 *(16:00- 16:40)*	**Vật lý**	Chuyên đề: Bài 1: Trường hấp dẫn	SGK, vở ghi, đồ dùng học tập	
Thứ Sáu (29/8)	**1** *(07:40 – 08:20)*	**GDĐP (STEAM PBL)**	HS hoàn thành bài tập	Sách, vở, dụng cụ học tập	
	2 *(08:25 – 09:05)*	**GDĐP (STEAM PBL)**			
	3 *(09:10 – 09:50)*	**Tiếng Anh**	Khan grammar: Unit 4 Lesson 1 (Cont.)	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	09:50 – 10:10	*Ra chơi*			
	4 *(10:10 – 10:50)*	**Tiếng Anh**	Khan grammar: Unit 4 Lesson 1 (Cont.)	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	5 *(10:55 – 11:35)*	**Tiếng Anh (NN)**	Unit 1_Listening: #11-13 p.18 (Cont.)	Sách Student's book, vở, dụng cụ học tập	
	11:35 – 13:30	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*			
	6 *(13:30 – 14:10)*	**Toán**	Bài 3: Các công thức lượng giác của một góc lượng giác	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	7 *(14:15 – 14:55)*	**Toán**			
	14:55 – 15:15	*Ra chơi*			
	8 *(15:15 - 15:55)*	**Vật lý**	Bài 1: Dao động điều hòa	SGK, vở, dụng cụ học tập	
	9 *(16:00- 16:40)*	**Vật lý**			

Chú ý: Báo bài màu đỏ thể hiện các tiết học Tiếng Anh với GV nước ngoài.